

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ DẦU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2021/HS-ST
Ngày 20-04-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU – TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Nguyễn Hữu Tài

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Trọn

2. Ông Thái Kim Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Mỹ Linh – Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở TAND huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Trang Thanh L, sinh năm 1985, tại thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký NKTT và nơi cư trú hiện nay: Khu phố T, thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Không có; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha vô danh và bà Trang Thị L (chết); Vợ, con chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Tại Quyết định số 67 ngày 18-8-2019 của Ủy ban nhân dân xã H, huyện G, phạt 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Tại Quyết định số 62 ngày 23-7-2020 của Ủy ban nhân dân thị trấn G áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tại Quyết định số 267 ngày 13-10-2020 của Công an thị trấn G phạt 1.000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tại Quyết định số 217A ngày 06-11-2020 của Ủy ban nhân dân thị trấn G phạt 3.500.000 đồng về hành vi hủy hoại tài sản của người khác; Nhân thân: Ngày 11-6-2008, bị Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội tổ chức đánh bạc được xóa án tích theo Nghị quyết 41 ngày 20-6-2017 của Quốc hội. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01-01-2021 cho đến nay. (có mặt).

Bị hại:

1. Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện G.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Thái Văn C. Chức vụ: Phó trưởng phòng kinh tế và Hạ tầng huyện G.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn V. Chức vụ: chuyên viên phòng kinh tế và Hạ tầng huyện G

Địa chỉ: thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh. (vắng mặt).

2. Công ty Điện lực tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Tấn H. Chức vụ: Giám đốc Công ty Điện lực Tây Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Tấn Đ. Cán bộ an toàn, Điện lực Gò Dầu thuộc Công ty Điện lực Tây Ninh.

Địa chỉ: đường C, phường B, Thành phố T, tỉnh Tây Ninh. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo L là người nghiện ma túy, bị cáo đã có 04 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản, sử dụng trái phép chất ma túy và hủy hoại tài sản. Khoảng 14 giờ ngày 17-11-2020, để có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, bị cáo L mang theo bao ni lông chứa cây xà beng, cây búa, cây cưa sắt, tua vít điện tử và móc sắt, đi bộ đến trụ điện số 54/120 thuộc khu phố T, thị trấn G, huyện G. Bị cáo L dùng cây cưa sắt cưa 01 đoạn dây cáp tiếp địa bằng đồng dài 1,8m đang sử dụng của Điện lực huyện G, bị cáo L bỏ vào bao đem về nhà cất giấu.

Khoảng 16 giờ ngày 19-11-2020, bị cáo L tiếp tục mang bao dụng cụ đi bộ đến trụ điện số 54/120, dùng cây cưa sắt cưa 01 đoạn dây cáp tiếp địa bằng đồng dài 1,8m, rồi bỏ vào bao đem về nhà cất giấu. Sau đó, bị cáo L đem 02 đoạn dây cáp bán cho 01 người phụ nữ không rõ lý lịch được 90.000 đồng và tiêu xài cá nhân.

Khoảng 08 giờ ngày 20-11-2020, bị cáo L tiếp tục mang bao dụng cụ đi bộ đến trụ điện số 54/120, dùng xà beng đào đất tại gốc trụ điện, dùng móc sắt quấn vào dây cáp tiếp địa bằng đồng để bẫy dây cáp lên trên mặt đất và dùng cây cưa sắt cưa dây cáp thì bị Công an thị trấn G mời về trụ sở làm việc.

Khoảng 13 giờ ngày 17-12-2020, bị cáo L tiếp tục mang theo cây xà beng, cây kiềm, bật lửa và cây cưa sắt bỏ vào trong bao nylon, đi bộ đến khu vực ấp C, xã A, huyện B, tỉnh Tây Ninh. Bị cáo L dùng cây cưa sắt cưa 02 đoạn dây cáp điện dài 2,90m và 1,40m đang sử dụng tại trụ đèn của Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện G. Sau đó, bị cáo L đem 02 đoạn dây cáp điện ra Trạm liên hợp đã bỏ hoang gần đó, dùng bật lửa đốt cháy phần vỏ nhựa bên ngoài để lấy lõi đồng. Trong lúc đang đốt thì bị Công an xã Amời về trụ sở làm việc.

Quá trình điều tra, bị cáo L đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 85 ngày 18-12-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Gò Dầu kết luận: 01 đoạn dây cáp đồng trần loại C25mm², dài 1,8m, nặng 0,4kg, trị giá 55.000 đồng; 01 dây cáp đồng trần loại C70mm², dài 1,8m, nặng 1,1kg, trị giá 156.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 03 ngày 19-01-2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B kết luận: 01 đoạn dây cáp đồng dẫn điện XLDE/PVC/DSTA/PVC, 4x16mm², dài 2,9m, trọng lượng 3,1kg, trị giá 517,003 đồng; 01 đoạn dây cáp đồng dẫn điện (cáp trần), 1x25mm², dài 1,4m, trọng lượng 0,4kg, trị giá 74,869 đồng.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Có bảng thống kê vật chứng kèm theo.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Tấn Đ là đại diện theo ủy quyền của Công ty Điện lực Tây Ninh yêu cầu bồi thường 744.092 đồng. Anh Nguyễn Văn Vi đại diện Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện G yêu cầu bồi thường 591.872 đồng. Bị cáo L đồng ý nhưng chưa bồi thường.

Về kê biên tài sản: Do bị cáo L không có sở hữu tài sản nên Cơ quan điều tra không kê biên.

Tại bản Cáo trạng số: 29/CT-VKSGD ngày 23 tháng 02 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo về tội “Hủy hoại tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng cũng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trang Thanh L mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo pháp luật; buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho Công ty Điện lực Tây Ninh số tiền 744.092 đồng và Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện G số tiền 591.872 đồng.

Bị hại trình bày: Anh Nguyễn Tấn Đ là đại diện theo ủy quyền của Công ty Điện lực Tây Ninh yêu cầu bồi thường 744.092 đồng. Anh Nguyễn Văn V đại diện Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện G yêu cầu bồi thường 591.872 đồng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Dầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Vào các ngày 17, 19, 20 tháng 11 năm 2020 và ngày 17-12-2020, trên địa bàn huyện G và huyện B, tỉnh Tây Ninh, bị cáo L hủy hoại dây cáp tiếp địa đang sử dụng của Điện lực Gò Dầu thuộc Công ty Điện lực Tây Ninh và dây cáp điện đang sử dụng của Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện G có tổng trị giá 802.872 đồng. Do bị cáo L đã bị xử phạt hành chính về hành vi hủy hoại tài sản chưa được xóa, nay bị cáo L tiếp tục thực hiện hành vi hủy hoại tài sản, nên có đủ căn cứ kết luận bị cáo L phạm tội hủy hoại tài sản theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu, quản lý hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương nên phải xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải;

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có tài sản và không có nghề nghiệp. Nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

[5.1] Vật chứng: Đối với 01 cây búa dài 6cm, đầu bằng sắt tròn dài 11 cm, đã qua sử dụng; 01 cây xà beng dài 140 cm, đã qua sử dụng; 01 cây cưa sắt màu xanh dài 40 cm, đã qua sử dụng; 04 lưỡi cưa sắt một đầu màu xanh dài 30 cm, đã qua sử dụng; 02 lưỡi cưa sắt hai đầu màu xám dài 30 cm, đã qua sử dụng; 01 cây tua vít màu trắng dùng để thử điện, đã qua sử dụng; 01 móc sắt dài 130cm, đã qua sử dụng; 01 cây xà beng kim loại, màu đen, dài 75cm, một đầu dẹp, đầu còn lại bẻ cong hình chữ L, đã qua sử dụng; 01 cây kèm bằng kim loại, dài 16 cm,

bên hai tay cầm có bọc lớp nhựa màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 bậc lửa bằng nhựa màu đỏ, trên đầu có nắp kim loại màu trắng, hai bên chụp có chữ Thailan-TaiYo, đã qua sử dụng; 01 cây cưa bằng kim loại, phủ sơn màu đỏ, trên thân cưa có chữ Bossman, dài 41cm, được nối tay cầm màu đỏ; 01 bao ni long kích thước (90x50)cm đã qua sử dụng là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[5.2] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho Công ty Điện lực Tây Ninh số tiền 744.092 đồng và Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện G số tiền 591.872 đồng.

[6] Về án phí: Bị cáo Trang Thanh L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trang Thanh L phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 178, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Trang Thanh L 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01-01-2021.

2. Biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự;

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cây búa dài 6cm, đầu bằng sắt tròn dài 11 cm, đã qua sử dụng; 01 cây xà beng dài 140 cm, đã qua sử dụng; 01 cây cưa sắt màu xanh dài 40 cm, đã qua sử dụng; 04 lưỡi cưa sắt một đầu màu xanh dài 30 cm, đã qua sử dụng; 02 lưỡi cưa sắt hai đầu màu xám dài 30 cm, đã qua sử dụng; 01 cây tua vít màu trắng dùng để thử điện, đã qua sử dụng; 01 móc sắt dài 130cm, đã qua sử dụng; 01 cây xà beng kim loại, màu đen, dài 75cm, một đầu dẹp, đầu còn lại bẻ cong hình chữ L, đã qua sử dụng; 01 cây kềm bằng kim loại, dài 16 cm, bên hai tay cầm có bọc lớp nhựa màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 bậc lửa bằng nhựa màu đỏ, trên đầu có nắp kim loại màu trắng, hai bên chụp có chữ Thailan-TaiYo, đã qua sử dụng; 01 cây cưa bằng kim loại, phủ sơn màu đỏ, trên thân cưa có chữ Bossman, dài 41cm, được nối tay cầm màu đỏ; 01 bao ni long kích thước (90x50)cm đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo L có nghĩa vụ bồi thường cho Công ty Điện lực tỉnh Tây Ninh số tiền 744.092 đồng và Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện G số tiền 591.872 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nếu bị cáo không trả số tiền trên, thì hàng tháng bị cáo còn phải trả cho bị hại số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí: Bị cáo Trang Thanh L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Án hình sự sơ thẩm xét xử công khai, báo cho bị cáo và bị hại có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- CQCSĐT CA huyện Dầu;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- C.c THA.DS huyện Gò Dầu;
- CQ Thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam;
- Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Hữu Tài

